

## CẬP NHẬT VĂN BẢN/QUY ĐỊNH VỀ ATTP NĂM 2018

Tên văn bản	Ngày ban hành và có hiệu lực	Nội dung chính của văn bản	Văn bản bị thay thế
Nghị định số 15/2018/NĐ-CP - quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm	02/02/2018	<p>Nghị định này quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm về: Thủ tục tự công bố sản phẩm; Thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm. Bảo đảm an toàn thực phẩm biến đổi gen; Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu, xuất khẩu; Ghi nhãn thực phẩm; Quảng cáo thực phẩm; Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm; Truy xuất nguồn gốc thực phẩm; Phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.</p> <p>Quy định cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm được tự công bố sản phẩm trên phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của mình hoặc niêm yết tại trụ sở thay vì phải Công bố hợp quy hoặc công bố phù hợp quy định tại Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ. Đây là nội dung quan trọng tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật An toàn thực phẩm. Sản phẩm được tự công bố gồm: thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn; phụ gia thực phẩm; chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ chứa đựng thực phẩm; vật liệu bao gói tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm, trừ: Nhóm sản phẩm được miễn thủ tục tự công bố: sản phẩm, nguyên liệu sản xuất, nhập khẩu chỉ dùng để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu hoặc phục vụ sản xuất nội bộ (không tiêu thụ trong nước);</p> <p>Nhóm sản phẩm phải làm thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi; Phụ gia hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc danh mục được phép sử dụng hoặc không đúng đối tượng sử dụng theo quy định của Bộ Y Tế.</p> <p><b>Hồ sơ, trình tự tự công bố sản phẩm</b> thực hiện theo quy định tại <b>Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.</b></p>	<p>- Thay thế Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;</p> <p>- Bãi bỏ Chương II Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của BYT, BNNPTNT, BCT hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý</p>

	<p>Về đăng ký bản công bố sản phẩm: Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải đăng ký bản công bố sản phẩm đối với các sản phẩm sau đây: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi; Phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc trong danh mục phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm hoặc không đúng đối tượng sử dụng do Bộ Y tế quy định.</p> <p><b>Hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm và trình tự đăng ký bản công bố sản phẩm</b> thực hiện theo quy định tại <b>Điều 7 và Điều 8 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.</b></p> <p>Về cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm khi hoạt động, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định này.</p> <p><b>Điều kiện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm</b> được thực hiện theo quy định tại <b>khoản 1 Điều 34 Luật an toàn thực phẩm. Riêng đối với các cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe, phải tuân thủ các yêu cầu quy định tại Điều 28 Nghị định này.</b></p> <p>Về cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, bao gồm: Sản xuất ban đầu nhỏ lẻ; Sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định; Sơ chế nhỏ lẻ; Kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ; Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn; Sản xuất, kinh doanh dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm; Nhà hàng trong khách sạn; Bếp ăn tập thể không có đăng ký ngành nghề kinh doanh thực phẩm; Kinh doanh thức ăn đường phố; Cơ sở đã được cấp một trong các Giấy chứng nhận: Thực hành sản xuất tốt (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS), Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc tương đương còn hiệu lực.</p> <p>Các cơ sở quy định trên phải tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tương ứng. Các sản phẩm đã được cấp Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy và Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm trước ngày Nghị định này có hiệu lực được tiếp tục sử dụng đến khi hết thời hạn ghi trên giấy và hết thời hạn sử</p>	nhà nước về an toàn thực phẩm.
--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------

		<p>dụng của sản phẩm.</p> <p>Thủ tục hành chính do địa phương thực hiện: Thủ tục tự công bố sản phẩm; Thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm; Thủ tục kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu; Thủ tục đăng ký nội dung quảng cáo thực phẩm; Thủ tục cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP) thực phẩm bảo vệ sức khỏe.</p>	
<p>Nghị định 115/2018/NĐ-CP</p> <p>Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm</p>	<p>Ngày ban hành 04/09/2018</p> <p>Ngày có hiệu lực 20/10/2018</p>	<p>Mức phạt tiền tối đa đối với hành vi vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm là 100 triệu đồng đối với cá nhân, 200 triệu đồng đối với tổ chức. Cụ thể, phạt tiền từ 500 nghìn đến 1 triệu đồng đối với các hành vi vi phạm về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh thức ăn đường phố sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có bàn, tủ, giá, kệ, thiết bị , dụng cụ đáp ứng theo quy định pháp luật về bày bán thức ăn;</li> <li>- Thức ăn không được che đậy ngăn chặn bụi bẩn; có côn trùng, động vật gây hại xâm nhập;</li> <li>- Không sử dụng găng tay khi tiếp xúc với thực phẩm chín, thức ăn ngay.</li> </ul> <p>Bên cạnh đó, Nghị định còn quy định nhiều mức phạt cho các hành vi vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hành vi quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe mà không có nội dung khuyến cáo “Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh”.</li> <li>- Hành vi sử dụng người trực tiếp chế biến thức ăn mà không đội mũ, đeo khẩu trang; không cắt móng tay trong kinh doanh bếp ăn tập thể, nhà hàng ăn uống...</li> </ul>	<p>Nghị định này thay thế Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm</p>